

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG PHÂN TÍCH MẪU

Số: *615* /PT/2020/VPI-HUMG

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 14/6/2005.
- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngày 01/01/2017.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng cung cấp của cả hai bên,

Hôm nay, ngày *05* tháng *02* năm 2020, các bên gồm:

Bên A: Viện Dầu khí Việt Nam

Địa chỉ: Số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP HN

Điện thoại: 028 35566129 Fax 028 362 08825

Tài khoản số: 088 100 2256868

Mở tại: Vietcombank – Chi nhánh Gia Định

Mã số thuế: 0100150295

Do Ông: **Nguyễn Phú Nghị**

Chức vụ: Giám đốc TT Phân Tích Thí Nghiệm làm đại diện
(theo giấy ủy quyền số 5779/GUQ-VDKVN ngày 24/12/2018)

Bên B: Trường Đại học Mở - Địa chất

Địa chỉ: Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 38389633 Fax: 024 38389633

Tài khoản: 3100211000243

Mở tại: Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn - CN Từ Liêm

Mã số thuế: 0101689386

Do Ông: **GS.TS Trần Thanh Hải**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Hai bên nhất trí ký kết bản hợp đồng nguyên tắc với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Đối tượng hợp đồng:

Bên A đồng ý giao và Bên B đồng ý nhận thực hiện nghiên cứu các tính chất của các mẫu lõi cho bên A, với các danh mục, yêu cầu và đơn giá theo phụ lục đính kèm hợp đồng. Phụ lục là một phần thống nhất, không thể tách rời của Hợp đồng này.

Điều 2: Thời hạn hiệu lực Hợp đồng:

2.1 Hợp đồng này có giá trị thực hiện kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi nghiệm thu thanh lý hợp đồng.

2.2 Thời hạn thực hiện hai bên sẽ thống nhất trong biên bản giao nhận mẫu nghiên cứu ghi ở mục 5.2. Dự kiến từ ngày 20-29/02/2020.

Điều 3: Giá cả và Giá trị Hợp đồng:

- 3.1. Giá cả sẽ được xác định theo đơn giá ghi trong Phụ lục 1.1. Đơn giá áp dụng cho mỗi đợt đo trong trường hợp từ 200 điểm trên các mẫu lõi trở lên ghi trong phụ lục, đã bao gồm các loại chi phí, thiết bị, hoá chất, nhân công, quản lý, chi phí đi lại, viết báo cáo và các chi phí cần thiết khác để thực hiện công việc theo đúng chất lượng, tiến độ yêu cầu (không bao gồm thuế giá trị gia tăng).
- 3.2. Trong trường hợp nếu đợt có số điểm đo ít hơn 200 điểm trên các mẫu lõi áp dụng theo đơn giá của hợp đồng thì bên A thanh toán thêm cho bên B tiền vé máy bay, phí đi lại, tiền lưu trú trong thời gian làm việc cho một cán bộ của bên B ghi trong Phụ lục 1.2. Ngoài ra các chi phí khác do Bên B tự chi trả.
- 3.3. Giá trị Hợp đồng là tổng giá trị nghiên cứu các loại mẫu được tính trên cơ sở khối lượng và chất lượng công việc đã giao nhận với đơn giá của từng danh mục và báo cáo kết quả cuối cùng như được nêu tại Phụ lục của Hợp đồng này.
- 3.4. Giá trị thanh toán sẽ căn cứ trên chủng loại và yêu cầu nghiên cứu thực tế.

Điều 4: Phương thức thanh toán:

- 4.1 Bên A sẽ thanh toán bằng chuyển khoản cho bên B theo từng đợt bàn giao kết quả trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi bên A nhận đầy đủ các tài liệu sau:
 - Biên bản giao nhận công việc;
 - Biên bản giao nhận và nghiệm thu kết quả;
 - Hóa đơn tính Thuế giá trị gia tăng, kèm công văn đề nghị thanh toán.
- 4.2 Việc thanh toán được thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam (VNĐ).

Điều 5: Trách nhiệm các bên:

- 5.1 Bên A có trách nhiệm giao mẫu nghiên cứu cho bên B tại địa chỉ của bên A, bên A chịu mọi chi phí liên quan đến vận chuyển mẫu.
- 5.2 Khi giao mẫu nghiên cứu hai bên phải lập Biên bản giao nhận mẫu trong đó ghi rõ: tên mẫu, số lượng, nội dung yêu cầu, thời hạn hoàn thành. Bên B có trách nhiệm bảo quản tài sản của bên A.
- 5.3 Bên B có trách nhiệm hoàn thành việc nghiên cứu theo yêu cầu và bàn giao kết quả cho bên A tại địa chỉ của Bên A hoặc gửi theo đường bưu điện.
- 5.4 Bên B tự chịu trách nhiệm bảo quản máy móc thiết bị của mình trong quá trình làm việc tại địa chỉ của bên A.
- 5.5 Nếu kết quả nghiên cứu đạt yêu cầu của bên A thì hai bên ký “Biên bản giao nhận và nghiệm thu kết quả”.
- 5.6 Bên A có trách nhiệm thanh toán theo điều 4 của bản hợp đồng này.

Điều 6: Các điều khoản khác:

- 6.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc sẽ cùng nhau bàn bạc để giải quyết.
- 6.2 Trường hợp có tranh chấp mà hai Bên không thể tự giải quyết được sẽ được đưa ra Toà án kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết. Phán quyết của Toà Kinh tế là quyết định cuối cùng và bắt buộc đối với hai bên. Chi phí phát sinh do Bên thua chịu.
- 6.3 Nếu có bất kỳ sự thay đổi, bổ sung nào trong bản Hợp đồng này đều phải được sự chấp thuận bằng văn bản của hai Bên.
- 6.4 Mọi vấn đề không được quy định hoặc quy định không đầy đủ trong Hợp đồng này sẽ được tuân thủ theo pháp luật hiện hành của Nhà nước Việt Nam.
- 6.5 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hết thời hạn hiệu lực của hợp đồng, nếu hai bên không có khiếu nại gì, coi như hợp đồng đã được thanh lý.
- 6.6 Hợp đồng được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Bất kỳ sự thay đổi nào trong bản Hợp đồng này chỉ có giá trị pháp lý trong trường hợp được thực hiện bằng văn bản và được hai bên cùng ký kết.

Đại diện bên A



Nguyễn Phú Nghị

Đại diện bên B



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS *Trần Thanh Hải*

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số: 615 /PT/2020/VPI-HUMG ngày 05 tháng 02 năm 2020)

Phụ lục 1.1

STT	Mô tả thông số kỹ thuật	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)
<u>Phân tích mẫu lõi</u>			
1	Độ thấm điếm		
1.1	Đến 200 điếm	Điếm đo	175.000
1.2	Từ 201 đến 500 điếm	Điếm đo	170.000
1.3	Từ 501 điếm trở lên	Điếm đo	160.000

Phụ lục 1.2

STT	Mô tả thông số kỹ thuật	ĐVT	Đơn giá (VNĐ)
<u>Phí đi lại, lưu trú</u>			
1	Chi phí		
1.1	Vé máy bay: HN - Tp HCM - HN	1 người	6.000.000
1.2	Taxi: HN - Nội Bài - HN	1 người	700.000
1.3	Taxi: Tp HCM - Tân Sơn Nhất - Tp HCM	1 người	500.000
1.4	Lưu trú	1 người	800.000



Handwritten signature

Số: 46^q /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
về việc giao nhiệm vụ chủ trì hợp đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-MĐC ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc Ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoa học - công nghệ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Hợp đồng số 615/PT/2020/VPI-HUMG ký ngày 05 tháng 02 năm 2020 giữa bên A là Viện Dầu khí Việt Nam và bên B là Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1 Giao cho **TS Phạm Văn Tuấn** - Cán bộ giảng dạy bộ môn Địa chất dầu khí Khoa Dầu khí và các thành viên (danh sách kèm theo) chủ trì thực hiện Hợp đồng phân tích mẫu "*Nghiên cứu các tính chất của các mẫu lõi (Phân tích mẫu lõi độ thấm điểm)*"

Điều 2. Chủ nhiệm hợp đồng và các thành viên có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và thanh quyết toán hợp đồng nêu trên và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường về hoạt động Khoa học công nghệ và Lao động sản xuất.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng KHCN, Trưởng khoa Dầu khí, TS Phạm Văn Tuấn và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu hồ sơ đề tài;
- Lưu HCTH, KHCN.



GS.TS Trần Thanh Hải



DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN ĐỀ TÀI

(kèm theo Quyết định số 469 /QĐ-MĐC ngày 05 tháng 02 năm 2020)

Stt	Họ và tên, học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Chức danh trong đề tài
1	TS. Phạm Văn Tuấn	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Chủ nhiệm
2	TS. Nguyễn Minh Hòa	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Thành viên
3	KS. Nguyễn Thị Thu Hằng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Thành viên
4	ThS. Trịnh Thế Lực	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Thành viên

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quyết định bổ nhiệm TS. Phạm Văn Tuấn, Văn và giảng dạy bộ môn Địa chất đầu tiên Khoa Địa chất và Môi trường, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vinh làm Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, do Hội đồng Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Mỏ - Địa chất đề xuất.

Điều 2. Các thành viên đề tài và các thành viên công tác nghiên cứu được phân công nhiệm vụ và thành quả toàn bộ nghiên cứu và triển khai các công việc nghiên cứu theo tiến độ và nội dung đề tài. Trường và Hội đồng Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm và tạo điều kiện thuận lợi.

Điều 3. Các ứng viên (Bà) Trịnh Thị Hằng, Trương Minh Hằng, TS. Phạm Văn Tuấn và các thành viên công tác tại Điều 1 chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

Yêu cầu:
- Thời hạn: 3 năm.
- Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Vinh.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2020

BIÊN BẢN GIAO NHẬN CÔNG VIỆC

Đơn vị nhận yêu cầu phân tích: Trường Đại học Mở - Địa chất Hà Nội

Địa chỉ: Số 18 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 38389633

Fax: 024 38389633

Ngày gửi mẫu: 26 / 02 /2020

Số lượng mẫu, loại mẫu: Mẫu lõi

Số hiệu mẫu: Theo bảng đính kèm

Thời hạn trả kết quả phân tích: trước ngày 06/03/2020

Nội dung yêu cầu chi tiết:

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)	GHI CHÚ
1	Độ thấm điểm	265	170.000	45.050.000	
TỔNG CỘNG:				45.050.000	

Các yêu cầu khác: Các kết quả đo được xử lý số liệu và biểu diễn trên các bảng biểu theo đúng yêu cầu của trung tâm PTTN

Nơi nhận kết quả: **Trung Tâm Phân Tích Thí nghiệm - Viện Dầu khí Việt nam**

Địa chỉ: Lô E2b-5, đường D1, khu Công nghệ cao, P. Tân Phú, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 35566129

Fax : (08) 35566132

GIÁM ĐỐC

BP NGHIỆP VỤ

TRƯỞNG BP CHUYÊN MÔN

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Phú Nghị

NGƯỜI NHẬN MẪU

Phạm Văn Tuấn

Phạm Văn Tuấn

Đỗ Chi Chu Hà

Nguyễn Hồng Minh

Tp Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ NHẬN PHÂN TÍCH

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN VÀ NGHIỆM THU KẾT QUẢ PHÂN TÍCH MẪU
(Theo hợp đồng số 615/PT/2020/VPI-HUMG ký ngày 05/02/2020)

Tp Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2020

Đại diện bên A: **Viện Dầu Khí Việt Nam**

Ông: Nguyễn Hồng Minh

Chức vụ: Phó Giám Đốc TT PTTN -
Trưởng Bộ phận Mẫu lõi

Đại diện bên B:

Ông: Phạm Văn Tuấn

Chức vụ: Phó trưởng Bộ môn Địa chất dầu khí,
Trường ĐH Mỏ Địa chất Hà Nội

Đã tiến hành giao nhận kết quả phân tích theo các nội dung chi tiết sau:

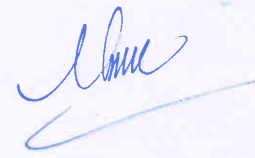
1. Bên B đã phân tích và xử lý số liệu độ thấm điểm trên mẫu lõi cho Bên A yêu cầu theo biên bản giao nhận công việc ngày / /2020
2. Kết quả phân tích: theo bảng và báo cáo đính kèm.

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Độ thấm điểm	265	


3. Bên B trả kết quả: Đúng thời hạn

4. Trả kết quả ở dạng: 2 báo cáo và 2 đĩa mềm chứa dữ liệu phân tích và số liệu phân tích đã xử lý kết quả bao gồm các bảng biểu

Đại diện bên A


Nguyễn Hồng Minh

Đại diện bên B


Phạm Văn Tuấn

DANH SÁCH MẪU

Giếng khoan: 16-1-TGT-15X

Số thứ tự	Số hiệu mẫu	Khoảng mẫu (m)	Ghi chú
1	Core #1	4316,00-4340,60 (24,6 m)	255 điểm đo (10 điểm đo / 1 mét, một số đoạn đo dày hơn)
2	Core #1	4325,00-4326,00 (1 m)	10 điểm đo (đo lại khi mẫu khô hơn)
TỔNG CỘNG			265 điểm đo

STT	CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	SỐ LƯỢNG MẪU	CHI PHÍ
1	Dự định phân tích	265	

Nguyễn Hồng Minh